

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ QUỖ CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VHXX

Quỳ Châu, ngày tháng 8 năm 2026

V/v triển khai rà soát, đề xuất bài
toán công nghệ chiến lược của tỉnh
Nghệ An

Kính gửi:

- Các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã;
- Các trường học, trạm y tế trên địa bàn xã;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, HTX trên địa bàn xã;
- Ban quản lý các thôn, bản.

Thực hiện Công văn số 9515/UBND-VX ngày 29/7/2026 của UBND tỉnh Nghệ An về triển khai xây dựng Danh mục bài toán công nghệ chiến lược tỉnh Nghệ An; Công văn số 2848/SKHCN-QLCN ngày 5/8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An về việc đề xuất bài toán công nghệ chiến lược của tỉnh Nghệ An; Căn cứ yêu cầu tại Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục công nghệ chiến lược và Danh mục sản phẩm công nghệ chiến lược; Công văn số 5433/BKHCN-VP ngày 24/7/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn xây dựng Danh mục bài toán công nghệ chiến lược của địa phương, UBND xã Quỳ Châu yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nội dung sau:

1. Mục đích, yêu cầu

- Rà soát, xác định những vấn đề phát triển, điểm nghẽn, khó khăn, thách thức và nhu cầu thực tiễn trên địa bàn xã mà việc nghiên cứu, phát triển, làm chủ, tiếp nhận, chuyển giao, tích hợp hoặc ứng dụng công nghệ chiến lược có thể tạo ra giải pháp đột phá.

- Việc đề xuất phải lấy bài toán phát triển của địa phương làm trung tâm, công nghệ là giải pháp, không đề xuất bài toán chỉ theo tên một công nghệ hoặc chạy theo xu hướng công nghệ.

- Bài toán đề xuất phải có căn cứ thực tiễn, số liệu hoặc bằng chứng; xác định rõ vấn đề cần giải quyết, mục tiêu, kết quả/sản phẩm dự kiến, đối tượng sử dụng hoặc thụ hưởng, phạm vi tác động, khả năng triển khai và nhân rộng.

- Không đề xuất các nội dung chỉ nhằm mua sắm máy móc, trang thiết bị, phần mềm, xây dựng hạ tầng hoặc triển khai nguyên trạng giải pháp thương mại có sẵn mà không đặt ra yêu cầu nghiên cứu, phát triển, làm chủ, tiếp nhận, chuyển giao hoặc tích hợp công nghệ.

- Các đề xuất phải bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của xã Quỳ Châu, có tính cấp thiết, khả thi, khả năng tạo tác động rõ rệt đối với phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân và nâng cao năng lực quản lý nhà nước.

2. Định hướng rà soát, đề xuất tại xã Quỳnh Châu

Căn cứ đặc điểm địa bàn miền núi, dân cư phân bố không tập trung, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao; tiềm năng phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, dược liệu và các sản phẩm đặc trưng của địa phương; đồng thời xuất phát từ yêu cầu đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng đời sống Nhân dân, UBND xã Quỳnh Châu định hướng các cơ quan, đơn vị tập trung rà soát, xác định các nhóm bài toán công nghệ chiến lược sau:

2.1. Bài toán ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu

- Nghiên cứu, đề xuất giải pháp công nghệ nhằm khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội; chuẩn hóa, liên thông và khai thác dữ liệu địa phương; ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ cán bộ, cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công.

- Đặc biệt rà soát bài toán liên quan đến quản lý dữ liệu phân tán ở địa bàn miền núi, địa bàn dân cư không tập trung, bảo đảm dữ liệu được cập nhật, sử dụng và khai thác hiệu quả phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2.2. Bài toán ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông - lâm nghiệp và phát triển sản phẩm địa phương

- Rà soát nhu cầu ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng, truy xuất nguồn gốc, kiểm soát chất lượng và phát triển thị trường đối với các sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng của địa phương.

- Ưu tiên những bài toán có khả năng hình thành quy trình công nghệ, mô hình thử nghiệm và có khả năng nhân rộng cho hộ dân, hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp trên địa bàn.

2.3. Bài toán công nghệ phục vụ quản lý, bảo vệ và phát triển tài nguyên rừng

Rà soát những khó khăn trong theo dõi, quản lý, giám sát tài nguyên rừng, phát hiện sớm nguy cơ cháy rừng, biến động tài nguyên và các hoạt động tác động đến rừng; nghiên cứu khả năng ứng dụng các công nghệ số, cảm biến, dữ liệu không gian, viễn thám hoặc các giải pháp công nghệ phù hợp để nâng cao hiệu quả quản lý.

2.4. Bài toán công nghệ phục vụ phát triển dược liệu, nông sản và sản phẩm từ lợi thế bản địa

- Rà soát nhu cầu nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong bảo tồn nguồn gen, nuôi trồng, sơ chế, chế biến, bảo quản, nâng cao chất lượng và phát triển sản phẩm từ cây dược liệu, nông sản và các nguồn tài nguyên bản địa có tiềm năng.

- Đề xuất theo hướng hình thành quy trình, giải pháp hoặc năng lực công nghệ có thể làm chủ, chuyển giao và nhân rộng, không đề xuất đơn thuần việc mua sắm máy móc chế biến.

2.5. Bài toán công nghệ phục vụ y tế, an toàn thực phẩm và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

Các Trạm Y tế xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan rà soát những vấn đề cần ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát an

toàn thực phẩm, quản lý thông tin, hỗ trợ người dân ở khu vực khó tiếp cận dịch vụ và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe.

2.6. Bài toán công nghệ phục vụ phát triển du lịch, văn hóa và quảng bá sản phẩm địa phương

Rà soát các vấn đề trong số hóa, bảo tồn, quảng bá và khai thác giá trị văn hóa truyền thống, cảnh quan, sản phẩm du lịch, làng nghề, sản phẩm đặc trưng của Quý Châu; nghiên cứu các giải pháp công nghệ có khả năng tạo ra phương thức mới trong quảng bá, trải nghiệm, quản lý và phát triển thị trường.

3. Nội dung mỗi đề xuất phải làm rõ

Các cơ quan, đơn vị khi đề xuất phải lập 01 Phiếu cho 01 bài toán theo mẫu kèm theo Công văn này, trong đó tối thiểu phải làm rõ:

- Tên bài toán công nghệ chiến lược: thể hiện vấn đề phát triển cần giải quyết, không đặt tên đơn thuần theo tên công nghệ.
- Bối cảnh, căn cứ và hiện trạng: nêu rõ vấn đề đang tồn tại; số liệu, bằng chứng; phạm vi ảnh hưởng và nguyên nhân.
- Điểm nghẽn, hạn chế: xác định rõ nội dung hiện nay chưa giải quyết được hoặc giải quyết chưa hiệu quả.
- Mục tiêu: xác định mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể và kết quả phát triển mong muốn.
- Công nghệ chiến lược liên quan: xác định nhóm công nghệ chiến lược và năng lực công nghệ cần nghiên cứu, phát triển, làm chủ, tiếp nhận, chuyển giao, tích hợp hoặc ứng dụng. Danh mục công nghệ chiến lược hiện hành gồm 10 nhóm, trong đó có công nghệ số, mạng di động thế hệ sau, robot và tự động hóa, công nghệ sinh học và y sinh tiên tiến, công nghệ năng lượng và vật liệu tiên tiến...
- Sản phẩm, giải pháp hoặc năng lực công nghệ dự kiến hình thành: nêu cụ thể sản phẩm đầu ra, chỉ tiêu kỹ thuật, chất lượng, hiệu quả, quy mô thử nghiệm và khả năng ứng dụng.
- Đối tượng sử dụng, tiếp nhận kết quả: xác định rõ cơ quan nhà nước, người dân, hợp tác xã, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất hoặc các tổ chức có nhu cầu.
- Đơn vị có khả năng phối hợp: xác định doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ hoặc chuyên gia có khả năng tham gia nếu có.
- Điều kiện triển khai: nhu cầu về dữ liệu, hạ tầng, nhân lực, chuyên gia, kinh phí; yêu cầu về tiêu chuẩn, quy chuẩn, đo lường, chất lượng, sở hữu trí tuệ, an toàn, an ninh và bảo vệ môi trường.
- Tác động và khả năng nhân rộng: đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội, khả năng thử nghiệm tại Quý Châu, mở rộng ra các địa bàn khác và khả năng phát triển thành nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

4. Phân công thực hiện

4.1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là đầu mối tham mưu UBND xã triển khai Công văn này; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị rà soát, đề xuất.

- Chủ trì tổng hợp các đề xuất; kiểm tra sự phù hợp với tiêu chí bài toán công nghệ chiến lược.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị hoàn thiện Phiếu đề xuất, bảo đảm đúng nội dung, biểu mẫu và yêu cầu của Sở Khoa học và Công nghệ.

- Chủ trì tham mưu UBND xã lựa chọn các đề xuất có tính cấp thiết, khả thi, có tác động lớn để gửi Sở Khoa học và Công nghệ.

- Theo dõi, đôn đốc và tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

4.2. Phòng Kinh tế

Chủ trì rà soát, đề xuất các bài toán thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, tài nguyên, môi trường, sản xuất, kinh doanh, phát triển sản phẩm địa phương, OCOP, kinh tế hộ, hợp tác xã; chú trọng các bài toán có khả năng ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

4.3. Văn phòng HĐND và UBND xã

Phối hợp rà soát các bài toán liên quan đến cải cách hành chính, hoạt động của chính quyền, khai thác dữ liệu phục vụ chỉ đạo điều hành, cung cấp dịch vụ công, số hóa quy trình nghiệp vụ và nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp.

4.4. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Rà soát những khó khăn, điểm nghẽn trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, khai thác dữ liệu và hỗ trợ người dân ở khu vực khó tiếp cận; đề xuất bài toán có yêu cầu nghiên cứu, phát triển hoặc tích hợp công nghệ để giải quyết những điểm nghẽn nêu trên.

4.5. Công an xã

Rà soát, đề xuất các bài toán thuộc lĩnh vực dữ liệu dân cư, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước, ứng dụng công nghệ trong quản lý địa bàn và thực hiện Đề án 06; bảo đảm các đề xuất phù hợp yêu cầu về bảo vệ dữ liệu, an toàn, an ninh theo quy định.

4.6. Các Trạm Y tế xã

Rà soát, đề xuất bài toán công nghệ trong quản lý, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, quản lý dữ liệu y tế, hỗ trợ người dân ở địa bàn khó tiếp cận dịch vụ y tế, giám sát an toàn thực phẩm và các vấn đề y tế khác có nhu cầu nghiên cứu, phát triển hoặc ứng dụng công nghệ.

4.7. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Rà soát các bài toán liên quan đến cung ứng dịch vụ công, thông tin cơ sở, văn hóa, thể thao, du lịch, truyền thông, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa địa phương; chú trọng các giải pháp công nghệ có khả năng tạo ra phương thức cung ứng dịch vụ mới hoặc nâng cao hiệu quả phục vụ người dân.

4.8. Các trường học trên địa bàn

Rà soát những vấn đề thực tiễn trong quản lý, dạy và học tại địa bàn miền núi, nhất là việc tiếp cận tri thức, học liệu số, hỗ trợ giáo viên và học sinh ở khu vực khó khăn; đề xuất các bài toán có yếu tố nghiên cứu, phát triển hoặc làm chủ công nghệ.

4.9. Ban Quản lý các thôn, bản

Phối hợp rà soát nhu cầu thực tế của người dân; tập trung vào những khó khăn có tính phổ biến, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống, tiếp cận dịch vụ, thông tin, y tế, giáo dục, tiêu thụ sản phẩm và phát triển sinh kế; cung cấp thông tin, số liệu và bằng chứng thực tiễn để các phòng, đơn vị xây dựng đề xuất.

4.10. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất, kinh doanh

Chủ động rà soát các điểm nghẽn về công nghệ trong sản xuất, chế biến, bảo quản, truy xuất nguồn gốc, chất lượng sản phẩm, thị trường và logistics; phối hợp với UBND xã, các phòng chuyên môn và tổ chức khoa học, công nghệ đề xuất các bài toán có khả năng thử nghiệm, ứng dụng và thương mại hóa.

5. Thời gian và chế độ báo cáo

- Các phòng, đơn vị, cơ quan, tổ chức có liên quan hoàn thành việc rà soát và gửi đề xuất về Phòng Văn hóa - Xã hội trước 15 giờ 00 phút ngày 14/8/2026 để tổng hợp, kiểm tra và hoàn thiện.

- Trường hợp đề xuất có đủ căn cứ, số liệu, tính cấp thiết và khả năng triển khai thì lập 01 Phiếu đề xuất bài toán công nghệ chiến lược theo mẫu do Sở Khoa học và Công nghệ gửi kèm Công văn số 2848/SKHCN-QLCN.

- Phòng Văn hóa - Xã hội hoàn thành tổng hợp, tham mưu UBND xã gửi hồ sơ về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/8/2026, bảo đảm thời hạn Sở yêu cầu.

6. Tổ chức thực hiện

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn này; trực tiếp chỉ đạo việc rà soát, bảo đảm thông tin, số liệu và nội dung đề xuất chính xác, có căn cứ, phản ánh đúng nhu cầu thực tiễn, không đề xuất hình thức hoặc chạy theo công nghệ.

- Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn.

UBND xã Quỳnh Châu yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ đề xuất./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KHHCN Nghệ An (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Công TTĐT xã;
- Lưu: VT, VH-XH (d/c Hoài).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hà